

**BỘ CÔNG THƯƠNG  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SAO ĐỎ  
\*\*\*\*\***

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN  
ĐỌC 3**

**Số tín chỉ: 02**

**Trình độ đào tạo: Đại học**

**Ngành đào tạo: Ngôn ngữ Anh**

**Năm 2020**

## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

Trình độ đào tạo: Đại học

Ngành đào tạo: Ngôn Ngữ Anh

1. Tên học phần: Đọc 3
2. Mã học phần: NNA 013
3. Số tín chỉ: 02 (2,0)
4. Trình độ cho sinh viên: Sinh viên đại học năm thứ 2.
5. Phân bổ thời gian:
  - Lên lớp: 30 tiết lý thuyết, 0 tiết thực hành.
  - Tự học: 60 giờ.
6. Điều kiện tiên quyết: Sinh viên đã hoàn thành học phần đọc 2.
7. Giảng viên:

STT	Học hàm, học vị, họ tên	Số điện thoại	Email
1	ThS. Trịnh Thị Chuyên	0913.601.619	chuyennna@gmail.com
2	ThS. Đặng Thị Thanh	08333.08338	dtthanh@saodo.edu.vn
3	ThS. Phạm Thị Huyền Trang	0989.670.521	pthtrang@saodo.edu.vn
4	ThS. Tăng Thị Hồng Minh	0913.592.866	seintang1510@gmail.com

### 8. Mô tả nội dung của học phần

Học phần Đọc 3 cung cấp cho sinh viên những nội dung sau:

Ngữ pháp: Cung cấp kiến thức về phân biệt từ loại, cấu tạo từ, đảo ngữ, bị động, câu gián tiếp, sự hòa hợp chủ vị.

Từ vựng: Cung cấp cho sinh viên vốn từ vựng theo chủ đề của bài học, cách mở rộng vốn từ dùng các tiền tố, hậu tố, phân biệt danh từ, động từ, tính từ, giới từ, liên từ.

Kỹ năng: Học phần luyện các kỹ năng đọc theo định dạng đề thi IELTS. Kỹ năng đọc yêu cầu sinh viên hình thành khả năng đọc trả lời các dạng câu hỏi lựa chọn, hoàn thành câu, hoàn thành bảng biểu, sơ đồ, xác định thông tin, xác định quan điểm của tác giả.

### 9. Mục tiêu và chuẩn đầu ra học phần

#### 9.1. Mục tiêu

Mục tiêu học phần thỏa mãn mục tiêu của chương trình đào tạo:

<b>Mục tiêu</b>	<b>Mô tả</b>	<b>Mức độ theo thang đo Bloom</b>	<b>Phân bổ mục tiêu học phần trong CTĐT</b>
<b>MT1</b>	<b>Kiến thức</b>		
	<p>Trình bày các kiến thức về các nội dung sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Các hiện tượng ngữ pháp: Phân biệt từ loại, cấu tạo từ, đảo ngữ, bị động, câu gián tiếp, sự hòa hợp chủ vị.</li> <li>- Từ vựng chủ đề: Tội phạm, du lịch, tiền tệ, giáo dục, thể thao, quyền và nghĩa vụ, khoa học và công nghệ, thế giới tự nhiên, giao tiếp tổ nhóm, du học, sức khỏe.</li> </ul>	3	[1.2.1.2b]
<b>MT2</b>	<b>Kỹ năng</b>		
	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc hiểu và hình thành khả năng đọc trả lời các dạng câu hỏi lựa chọn, hoàn thành câu, hoàn thành bảng biểu, sơ đồ theo các chủ điểm du lịch, tiền tệ, giáo dục, thể thao, quyền và nghĩa vụ, khoa học và công nghệ, thế giới tự nhiên, giao tiếp tổ nhóm, du học, sức khỏe...</li> <li>- Hình thành khả năng đọc xác định thông tin, xác định quan điểm của tác giả về các chủ đề bài đọc.</li> </ul>	4	[1.2.2.1]
<b>MT3</b>	<b>Mức chủ và trách nhiệm</b>		
	Sinh viên có năng lực: Làm việc độc lập, làm việc theo nhóm, giao tiếp và thuyết trình giải thích vấn đề trong nhóm cũng như trước lớp. Có thái độ tích cực trong học tập và chịu trách nhiệm với các nhiệm vụ được phân công.	4	[1.2.3.1]

## 9.2. Chuẩn đầu ra

Sự phù hợp của chuẩn đầu ra học phần với chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo:

<b>CDR học phần</b>	<b>Mô tả</b>	<b>Thang đo Bloom</b>	<b>Phân bổ CDR học phần trong CTĐT</b>
<b>CDR1</b>	<b>Kiến thức</b>		
CDR1.1	Phân biệt được từ loại, hiểu và sử dụng được cấu trúc đảo ngữ, câu bị động, câu gián tiếp, sự hòa hợp chủ vị.	3	[2.1.3]
CDR1.2	Sử dụng đúng cách mở rộng vốn từ dùng các tiền tố, hậu tố, có khả năng hiểu và sử dụng từ vựng về các chủ đề được học.	3	[2.1.5]
<b>CDR2</b>	<b>Kỹ năng</b>		
CDR2.1	Đọc hiểu và hình thành khả năng đọc trả lời các dạng câu hỏi lựa chọn, hoàn thành câu, hoàn thành bảng biểu, sơ đồ theo các chủ điểm.	4	[2.2.1]
CDR2.2	Có thể đọc hiểu các loại văn bản thường xuất hiện trong cuộc sống thường ngày như thư từ giao dịch, tin nhắn, quảng cáo, hóa đơn, bản tin, xác định được thông tin, quan điểm của tác giả về các chủ đề bài đọc.	4	[2.2.1]
CDR2.3	Áp dụng từ vựng, thông tin trong các bài đọc vào quá trình luyện kỹ năng viết.	4	[2.2.1]
<b>CDR3</b>	<b>Mức tự chủ và trách nhiệm</b>		
CDR3.1	Có năng lực làm việc độc lập, làm việc theo nhóm.	4	[2.3.1]
CDR3.2	Có khả năng giao tiếp, thuyết trình và giải thích vấn đề trong nhóm cũng như trước lớp.	4	[2.3.1]
CDR3.3	Có thái độ tích cực trong học tập và chịu trách nhiệm với các nhiệm vụ được phân công.	4	[2.3.1]
CDR3.4	Có khả năng tự nghiên cứu tài liệu, chuẩn bị bài ở nhà, hoàn thành nhiệm vụ được giao.	4	[2.3.1]

## 10. Ma trận liên kết nội dung với chuẩn đầu ra học phần

Bài	Nội dung học phần	Chuẩn đầu ra của học phần								
		CDR1		CDR2			CDR3			
		CDR 1.1	CDR 1.2	CDR 2.1	CDR 2.2	CDR 2.3	CDR 3.1	CDR 3.2	CDR 3.3	CDR 3.4
1	Unit 1: Friendship			x	x	x	x	x	x	x
2	Unit 2. Body and mind			x	x	x	x	x	x	x
3	Unit 3. Studying abroad	x	x	x	x		x	x	x	x
4	Unit 4. Science and technology	x	x	x	x	x	x	x	x	x
5	Unit 5. Back to nature	x	x	x	x		x	x	x	x
6	Unit 6. Communication	x	x	x	x		x	x	x	x
7	Unit 7. Business management			x	x		x	x	x	x
8	Unit 8. Young people's rights			x	x	x	x	x	x	x
9	Unit 9. Community matters			x	x		x	x	x	x
10	Unit 10. British culture			x	x	x	x	x	x	x
11	Unit 11. Crime detection			x	x	x	x	x	x	x
12	Unit 12. Travel			x	x	x	x	x	x	x

## 11. Đánh giá học phần

### 11.1. Kiểm tra và đánh giá trình độ

Chuẩn đầu ra	Mức độ thành thạo được đánh giá bởi
CDR1	Bài tập thực hành, bài kiểm tra thường xuyên, bài kiểm tra giữa học phần.
CDR2	Bài tập thực hành, Bài kiểm tra giữa học phần và bài thi kết thúc học phần.
CDR3	Bài tập thực hành đọc trong các giờ học, bài kiểm tra giữa học phần và bài thi kết thúc học phần.

**11.2. Cách tính điểm học phần:** Tính theo thang điểm 10 sau đó chuyển thành thang điểm chữ và thang điểm 4

STT	Điểm thành phần	Quy định	Trọng số	Ghi chú
1	Điểm thường xuyên, đánh giá nhận thức, thái độ thảo luận, chuyên cần, làm bài tập ở nhà của sinh viên	01 điểm	20%	Điểm trung bình của các lần đánh giá
2	Điểm kiểm tra giữa học phần	01 điểm	30%	
3	Điểm thi kết thúc học phần	01 điểm	50%	

### 11.3. Phương pháp đánh giá

- Điểm thường xuyên, đánh giá nhận thức, thái độ thảo luận, chuyên cần của sinh viên được đánh giá thông qua ý thức học tập, tỉ lệ hiện diện, tinh thần tác phong xây dựng bài, tinh thần thực hiện chủ đề tự học.

- Điểm thực hành đọc được đánh giá theo các nội dung: Trình bày nội dung bài đọc theo chủ đề, cách sử dụng từ vựng, cấu trúc.

- Kiểm tra giữa học phần: Tự luận (01 bài kiểm tra) thời gian làm bài 90 phút)
- Thi kết thúc học phần: Tự luận (01 bài thi, thời gian làm bài 90 phút).

## 12. Yêu cầu học phần

Sinh viên thực hiện những yêu cầu sau:

- Tham gia tối thiểu 80% số tiết học trên lớp dưới sự hướng dẫn của giảng viên.
- Đọc và nghiên cứu tài liệu phục vụ học phần, hoàn thành các bài tập cá nhân và bài tập nhóm.
- Chủ động ôn tập theo đề cương ôn tập được giảng viên cung cấp.
- Tham gia kiểm tra giữa học phần, thi kết thúc học phần.
- Dụng cụ học tập: Từ điển, vở ghi, bút.

## 13. Tài liệu phục vụ học tập

### - Tài liệu bắt buộc:

[1]. Els Van Geyte (2013), *Get ready for IELTS*, Nhà xuất bản Tổng hợp TP.HCM.

### - Tài liệu tham khảo

[2].The Windy (2011), *Luyện kỹ năng đọc hiểu tiếng Anh*, NXB Đại học Quốc Gia Hà Nội.

## 14. Nội dung chi tiết học phần và phương pháp dạy – học

TT	Nội dung giảng dạy	Số tiết	Phương Pháp dạy - học	CĐR học phần
1	<p><b>Unit 1. Friendship</b></p> <p><b>Mục tiêu bài:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày từ vựng theo chủ đề các hoạt động giải trí.</li> <li>- Đọc hiểu bài đọc chủ đề tình bạn.</li> <li>- Nắm vững phương pháp đọc trả lời câu hỏi lựa chọn.</li> </ul> <p><b>Nội dung cụ thể:</b></p> <p><b>1.1. Vocabulary:</b> Leisure time</p> <p><b>1.2. Skill development</b> Multiple-choice questions</p> <p><b>1.3. Exam practice</b></p>	2 (2LT, 0TH)	<p><b>Thuyết trình, tổ chức học theo nhóm</b></p> <p><b>Giảng viên:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giải thích nghĩa của từ vựng.</li> <li>- Luyện phát âm cho sinh viên.</li> <li>- Giao bài tập và nhận xét đánh giá bài làm của sinh viên.</li> </ul> <p><b>Sinh viên:</b> Đọc trước tài liệu: [1] Unit 1. Friendship tr.8-13. [2] Bài đọc 3 và 4 trang 16-22.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tra từ chủ đề giải trí, luyện tập kỹ năng đọc trả lời câu hỏi trắc nghiệm.</li> <li>- Lắng nghe, quan sát, ghi chép và luyện đọc.</li> </ul>	CĐR2.1, CĐR2.2, CĐR2.3, CĐR3.1, CĐR3.2, CĐR3.3, CĐR3.4.
2	<p><b>Unit 2. Body and mind</b></p> <p><b>Mục tiêu bài:</b></p>	2 (2LT,0TH)	<p><b>Thuyết trình, tổ chức học theo nhóm</b></p>	CĐR2.1, CĐR2.2, CĐR2.3,

TT	Nội dung giảng dạy	Số tiết	Phương Pháp dạy - học	CĐR học phần
	<p>- Trình bày từ vựng theo chủ đề thể thao và cảm xúc.</p> <p>- Đọc hiểu và sử dụng thành thạo phương pháp trả lời câu hỏi ngắn.</p> <p>- Nắm vững phương pháp đọc tìm thông tin chi tiết.</p> <p><b>Nội dung cụ thể:</b></p> <p><b>2.1. Vocabulary</b> Sports and feelings</p> <p><b>2.2. Skill development</b> Short-answer questions</p> <p><b>2.3. Exam practice</b></p>		<p><b>Giảng viên:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giải thích nghĩa của từ vựng.</li> <li>- Luyện phát âm cho sinh viên.</li> <li>- Hướng dẫn sinh viên sử dụng kỹ năng đọc kỹ và đọc lướt, cách sử dụng tiền tố, hậu tố.</li> <li>- Giao bài tập cho sinh viên.</li> <li>- Nhận xét đánh giá bài làm của sinh viên.</li> </ul> <p><b>Sinh viên:</b></p> <p>Đọc trước tài liệu: [1] trang 16-19. [2] trang 35-42 bài 6,7.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Ghi chép, luyện phát âm.</li> </ul>	CĐR3.1, CĐR3.2, CĐR3.3, CĐR3.4.
3	<p><b>Unit 3. Studying abroad</b></p> <p><b>Mục tiêu bài:</b></p> <p>- Trình bày từ vựng theo chủ đề du học.</p> <p>- Đọc hiểu và sử dụng thành thạo danh từ chỉ các môn học, từ vựng chủ đề giáo dục</p> <p>- Nắm vững phương pháp đọc tìm đọc hoàn thành bảng và biểu đồ.</p> <p><b>Nội dung cụ thể:</b></p> <p><b>3.1. Vocabulary:</b> Education</p> <p><b>3.2. Skill development</b> Completing tables and flow charts</p> <p><b>3.3. Exam practice</b></p>	2 (2LT, 0TH)	<p><b>Thuyết trình, tổ chức học theo nhóm.</b></p> <p><b>Giảng viên:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giải thích nghĩa của từ vựng.</li> <li>- Luyện phát âm cho sinh viên.</li> <li>- Hướng dẫn sinh viên phân biệt các loại từ phái sinh.</li> <li>- Giao bài tập cho sinh viên.</li> <li>- Nhận xét đánh giá bài làm của sinh viên.</li> </ul> <p><b>Sinh viên:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tra từ chủ đề giải trí, luyện tập kỹ năng đọc hoàn thành bảng biểu và biểu đồ tr.20-27 tài liệu [1].</li> <li>- Luyện đọc bài đọc 11 và 13 tr. 65-76 tài liệu [2].</li> </ul>	CĐR1.1, CĐR1.2, CĐR2.1, CĐR2.2, CĐR3.1, CĐR3.2, CĐR3.3, CĐR3.4.
4	<p><b>Unit 4. Science and technology</b></p> <p><b>Mục tiêu bài:</b></p>	2 (2LT, 0 TH)	<p><b>Thuyết trình, tổ chức thảo luận nhóm, phát vấn</b></p>	CĐR1.1, CĐR1.2, CĐR2.1,

TT	Nội dung giảng dạy	Số tiết	Phương Pháp dạy - học	CĐR học phần
	<p>- Trình bày từ vựng theo chủ đề khoa học và công nghệ.</p> <p>- Đọc hiểu và sử dụng phương pháp đọc hoàn thành câu.</p> <p><b>Nội dung cụ thể:</b></p> <p><b>4.1. Vocabulary</b> Science and technology</p> <p><b>4.2. Skill development</b> Completing sentences</p> <p><b>4.3. Exam practice</b></p>		<p><b>Giảng viên:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giải thích nghĩa của từ vựng.</li> <li>- Luyện phát âm cho sinh viên.</li> <li>- Giảng giải cách sử dụng đảo ngữ.</li> <li>- Giao bài tập và nhận xét đánh giá bài làm của sinh viên.</li> </ul> <p><b>Sinh viên:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tra từ chủ đề khoa học và công nghệ, luyện tập kỹ năng đọc hoàn thành câu tr.28-33 tài liệu [1].</li> <li>- Luyện đọc bài đọc 15 và 16 tr. 83-92 tài liệu [2].</li> </ul>	CĐR2.2, CĐR2.3, CĐR3.1, CĐR3.2, CĐR3.3, CĐR3.4.
5	<p><b>Unit 5. Back to nature</b></p> <p><b>Mục tiêu bài:</b></p> <p>- Trình bày từ vựng theo chủ đề thế giới tự nhiên.</p> <p>- Đọc hiểu và sử dụng phương pháp đọc hoàn thành và gọi tên biểu đồ.</p> <p><b>Nội dung cụ thể:</b></p> <p><b>5.1. Vocabulary</b> The natural world</p> <p><b>5.2. Skill development</b> Completing and labelling diagrams</p> <p><b>5.3. Exam practice</b></p>	2 (2LT, 0TH)	<p><b>Thuyết trình, tổ chức thảo luận nhóm, phát vấn</b></p> <p><b>Giảng viên:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giải thích nghĩa của từ vựng.</li> <li>- Luyện phát âm cho sinh viên.</li> <li>- Giảng giải cách sử dụng, cấu trúc câu bị động và các chú ý.</li> <li>- Giao bài tập cho sinh viên.</li> <li>- Nhận xét đánh giá bài làm của sinh viên.</li> </ul> <p><b>Sinh viên:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Quan sát, ghi chép, thực hiện yêu cầu được giao.</li> <li>- Tra từ chủ đề thế giới tự nhiên, luyện tập kỹ năng đọc hoàn thành và gọi tên sơ đồ tr.34-39 tài liệu [1].</li> <li>- Luyện đọc bài đọc 19 và 20 tr. 121-130 tài liệu [2].</li> </ul>	CĐR1.1, CĐR1.2, CĐR2.1, CĐR2.2, CĐR3.1, CĐR3.2, CĐR3.3, CĐR3.4.



TT	Nội dung giảng dạy	Số tiết	Phương Pháp dạy - học	CĐR học phần
6	<p><b>Unit 6. Communication</b></p> <p><b>Mục tiêu bài:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày từ vựng theo chủ đề giao tiếp.</li> <li>- Đọc hiểu và sử dụng phương pháp viết ghi chú và tóm tắt.</li> </ul> <p><b>Nội dung cụ thể:</b></p> <p><b>6.1. Vocabulary</b> Communication</p> <p><b>6.2. Skill development</b> Completing notes and summaries</p> <p><b>6.3. Exam practice</b></p>	2 (2LT, 0 TH)	<p><b>Thuyết trình, tổ chức thảo luận nhóm, phát vấn, đặt vấn đề</b></p> <p><b>Giảng viên:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giải thích nghĩa của từ vựng.</li> <li>- Luyện phát âm cho sinh viên.</li> <li>- Giảng giải cách sử dụng, cấu trúc lời nói gián tiếp.</li> <li>- Hướng dẫn sinh viên kỹ năng đọc hiểu và ghi chú, tóm tắt.</li> <li>- Giao bài tập cho sinh viên.</li> <li>- Nhận xét đánh giá bài làm của sinh viên.</li> </ul> <p><b>Sinh viên:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Quan sát, ghi chép, thực hiện yêu cầu được giao.</li> <li>- Tra từ chủ đề giao tiếp, luyện tập kỹ năng đọc hoàn thành ghi chú và tóm tắt bài đọc tr.40-47 tài liệu [1].</li> <li>- Luyện đọc bài đọc 21 và 22 tr. 131-139 tài liệu [2].</li> </ul>	CĐR1.1, CĐR1.2, CĐR2.1, CĐR2.2, CĐR3.1, CĐR3.2, CĐR3.3, CĐR3.4.
7	<p><b>Unit 7. Business management</b></p> <p><b>Mục tiêu bài:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày từ vựng theo chủ đề tiền tệ</li> <li>- Đọc hiểu và sử dụng phương pháp đọc nổi thông tin</li> </ul> <p><b>Nội dung cụ thể:</b></p> <p><b>7.1. Vocabulary:</b> Money</p> <p><b>7.2. Skill development</b> Matching information</p> <p><b>7.3. Exam practice</b> - Kiểm tra giữa học phần</p>	4 (2LT, 0 TH, 2KT)	<p><b>Thuyết trình, giảng giải, thảo luận, tổ chức học theo nhóm</b></p> <p><b>Giảng viên:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giải thích nghĩa của từ vựng.</li> <li>- Luyện phát âm cho sinh viên.</li> <li>- Giảng giải về sự phù hợp giữa chủ ngữ và động từ.</li> <li>- Hướng dẫn sinh viên kỹ năng đọc nổi thông tin.</li> <li>- Giao bài tập cho sinh viên.</li> </ul>	CĐR2.1, CĐR2.2, CĐR3.1, CĐR3.2, CĐR3.3, CĐR3.4.

TT	Nội dung giảng dạy	Số tiết	Phương Pháp dạy - học	CĐR học phần
			<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận xét đánh giá bài làm của sinh viên.</li> <li><b>Sinh viên:</b></li> <li>- Quan sát, ghi chép, thực hiện yêu cầu được giao.</li> <li>- Tra từ chủ đề tiền tệ và quản lý kinh doanh, luyện tập kỹ năng đọc và làm bài tập nối thông tin tr.48-53 tài liệu [1].</li> <li>- Luyện đọc bài đọc 25 và 26 tr. 160-169 tài liệu [2]</li> <li>- Ôn tập các nội dung từ unit 1 đến unit 7.</li> <li>- Làm bài kiểm tra giữa học phần.</li> </ul>	
8	<p><b>Unit 8. Young people's rights</b></p> <p><b>Mục tiêu bài:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày từ vựng theo chủ đề quyền và nghĩa vụ.</li> <li>- Đọc hiểu và sử dụng phương pháp đọc nối phần kết thúc của câu.</li> </ul> <p><b>Nội dung cụ thể:</b></p> <p><b>8.1. Vocabulary</b></p> <p>Rights and responsibilities</p>	2 (2LT, 0 TH)	<p><b>Thuyết trình, giảng giải, thảo luận, tổ chức học theo nhóm</b></p> <p><b>Giảng viên:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giải thích nghĩa của từ vựng.</li> <li>- Luyện phát âm cho sinh viên.</li> <li>- Hướng dẫn sinh viên kỹ năng đọc nối thông tin.</li> <li>- Giao bài tập cho sinh viên.</li> <li>- Nhận xét đánh giá bài làm của sinh viên.</li> </ul> <p><b>Sinh viên:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Quan sát, ghi chép, thực hiện yêu cầu được giao.</li> <li>- Tra từ chủ đề quyền lợi và trách nhiệm, luyện tập kỹ năng đọc và làm bài tập nối câu tr.54-59 tài liệu [1].</li> </ul>	CĐR2.1, CĐR2.2, CĐR2.3, CĐR3.1, CĐR3.2, CĐR3.3, CĐR3.4.

TT	Nội dung giảng dạy	Số tiết	Phương Pháp dạy - học	CĐR học phần
9	<p><b>Unit 8. (cont)</b></p> <p><b>Mục tiêu bài:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc hiểu và sử dụng phương pháp đọc nối phần kết thúc của câu.</li> <li>- Viết được đoạn văn nói về quyền và nghĩa vụ của sinh viên thời đại 4.0.</li> </ul> <p><b>Nội dung cụ thể:</b></p> <p><b>8.2. Skill development</b> Matching sentence endings</p> <p><b>8.3. Exam practice</b></p>	2 (2LT, 0 TH)	<p><b>Thuyết trình, giảng giải, thảo luận, tổ chức học theo nhóm</b></p> <p><b>Giảng viên:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giải thích nghĩa của từ vựng.</li> <li>- Luyện phát âm cho sinh viên.</li> <li>- Giao bài tập và hướng dẫn sinh viên viết đoạn văn.</li> <li>- Nhận xét đánh giá bài làm của sinh viên.</li> </ul> <p><b>Sinh viên:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Quan sát, ghi chép, thực hiện yêu cầu được giao.</li> <li>- Luyện đọc bài đọc 27 và 28 tr. 170-177 tài liệu [2].</li> <li>- Viết đoạn văn về quyền và nghĩa vụ của sinh viên thời đại 4.0.</li> </ul>	CĐR2.1, CĐR2.2, CĐR2.3, CĐR3.1, CĐR3.2, CĐR3.3, CĐR3.4.
10	<p><b>Unit 9. Community matters</b></p> <p><b>Mục tiêu bài:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày từ vựng theo chủ đề các nhóm xã hội.</li> <li>- Đọc hiểu và sử dụng phương pháp đọc nối các đặc điểm.</li> </ul> <p><b>Nội dung cụ thể:</b></p> <p><b>9.1. Vocabulary:</b> Groups</p> <p><b>9.2. Skill development</b> Matching features</p>	2 (2LT, 0 TH)	<p><b>Thuyết trình, giảng giải, thảo luận, tổ chức học theo nhóm</b></p> <p><b>Giảng viên:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giải thích nghĩa của từ vựng.</li> <li>- Luyện phát âm cho sinh viên.</li> <li>- Hướng dẫn sinh viên kỹ năng đọc nối các đặc điểm.</li> <li>- Giao bài tập cho sinh viên.</li> <li>- Nhận xét đánh giá bài làm của sinh viên.</li> </ul> <p><b>Sinh viên:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Quan sát, ghi chép, thực hiện yêu cầu được giao.</li> <li>- Tra từ chủ đề nhóm, cộng đồng, luyện tập kỹ năng đọc và làm bài tập nối các đặc</li> </ul>	CĐR2.1, CĐR2.2, CĐR3.1, CĐR3.2, CĐR3.3, CĐR3.4.

TT	Nội dung giảng dạy	Số tiết	Phương Pháp dạy - học	CĐR học phần
			điểm tr.60-67 tài liệu [1].	
11	<p><b>Unit 9. Community matters</b></p> <p><b>Mục tiêu bài:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày từ vựng theo chủ đề các nhóm xã hội.</li> <li>- Biết cách làm bài tập nối các đặc điểm, làm bài kiểm tra đánh giá năng lực đọc hiểu theo cấu trúc đề thi IELTS.</li> </ul> <p><b>Nội dung cụ thể:</b></p> <p><b>9.3. Exam practice</b></p>	2 (2LT, 0 TH)	<p><b>Thuyết trình, giảng giải, thảo luận, tổ chức học theo nhóm</b></p> <p><b>Giảng viên:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hướng dẫn sinh viên kỹ năng đọc nối các đặc điểm.</li> <li>- Giao bài tập cho sinh viên.</li> <li>- Nhận xét đánh giá bài làm của sinh viên.</li> </ul> <p><b>Sinh viên:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Quan sát, ghi chép, thực hiện yêu cầu được giao.</li> <li>- Luyện đọc bài đọc 29 và 30 tr. 178-189 tài liệu [2].</li> <li>- Làm bài đọc kiểm tra năng lực đọc hiểu.</li> </ul>	CĐR2.1, CĐR2.2, CĐR3.1, CĐR3.2, CĐR3.3, CĐR3.4.
12	<p><b>Unit 10. British culture</b></p> <p><b>Mục tiêu bài:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày từ vựng về văn hóa nước Anh.</li> <li>- Đọc hiểu và sử dụng phương pháp đọc nối các tiêu đề.</li> </ul> <p><b>Nội dung cụ thể:</b></p> <p><b>10.1. Vocabulary: Britain</b></p> <p><b>10.2 Skill development</b></p> <p>Matching headings</p> <p><b>10.3 Exam practice</b></p>	2 (2LT, 0 TH)	<p><b>Thuyết trình, giảng giải, thảo luận, tổ chức học theo nhóm</b></p> <p><b>Giảng viên:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giải thích nghĩa của từ vựng.</li> <li>- Luyện phát âm cho sinh viên.</li> <li>- Hướng dẫn sinh viên kỹ năng đọc nối các tiêu đề.</li> <li>- Giao bài tập cho sinh viên.</li> <li>- Nhận xét đánh giá bài làm của sinh viên.</li> </ul> <p><b>Sinh viên:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Quan sát, ghi chép, thực hiện yêu cầu được giao.</li> <li>- Tra từ chủ đề nước Anh, luyện tập kỹ năng đọc và làm bài tập nối các tiêu đề.</li> </ul> <p>đoạn văn tr.68-73 tài liệu [1].</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Luyện đọc bài đọc 31 và</li> </ul>	CĐR2.1, CĐR2.2, CĐR2.3, CĐR3.1, CĐR3.2, CĐR3.3, CĐR3.4.

TT	Nội dung giảng dạy	Số tiết	Phương Pháp dạy - học	CĐR học phần
			32 tr. 190-198 tài liệu [2].	
13	<p><b>Unit 11. Crime detection</b></p> <p><b>Mục tiêu bài:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày từ vựng theo chủ đề tội phạm.</li> <li>- Đọc hiểu và sử dụng phương pháp đọc xác định thông tin.</li> </ul> <p><b>Nội dung cụ thể:</b></p> <p><b>11.1 Vocabulary: Crime</b></p> <p><b>11.2 Skill development</b> Identifying information</p> <p><b>11.3 Exam practice</b></p>	2 (2LT, 0 TH)	<p><b>Thuyết trình, giảng giải, thảo luận, tổ chức học theo nhóm</b></p> <p><b>Giảng viên:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giải thích nghĩa của từ vựng.</li> <li>- Luyện phát âm cho sinh viên.</li> <li>- Hướng dẫn sinh viên kỹ năng đọc xác định thông tin.</li> <li>- Giao bài tập cho sinh viên.</li> <li>- Nhận xét đánh giá bài làm của sinh viên.</li> </ul> <p><b>Sinh viên:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Quan sát, ghi chép, thực hiện yêu cầu được giao.</li> <li>- Tra từ chủ đề về tội ác, luyện tập kỹ năng đọc và xác định thông tin tr. 74-79 tài liệu [1].</li> <li>- Luyện đọc bài đọc 33 và 34 tr. 198-206 tài liệu [2].</li> </ul>	CĐR2.1, CĐR2.2, CĐR2.3, CĐR3.1, CĐR3.2, CĐR3.3, CĐR3.4.
14	<p><b>Unit 12. Travel</b></p> <p><b>Mục tiêu bài:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày từ vựng theo chủ đề các địa điểm du lịch và du lịch.</li> <li>- Đọc hiểu và sử dụng phương pháp đọc xác định quan điểm, tuyên bố của tác giả.</li> </ul> <p><b>Nội dung cụ thể:</b></p> <p><b>12.1 Vocabulary</b> Places and travel</p> <p><b>12.2 Skill development</b> Identifying writers' view or claims</p> <p><b>12.3 Exam practice</b></p>	2 (2LT, 0 TH)	<p><b>Thuyết trình, giảng giải, thảo luận, tổ chức học theo nhóm</b></p> <p><b>Giảng viên:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giải thích nghĩa của từ vựng.</li> <li>- Luyện phát âm cho sinh viên.</li> <li>- Hướng dẫn sinh viên kỹ năng đọc xác định quan điểm.</li> <li>- Giao bài tập cho sinh viên.</li> <li>- Nhận xét đánh giá bài làm của sinh viên.</li> </ul> <p><b>Sinh viên:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Quan sát, ghi chép, thực hiện yêu cầu được giao.</li> </ul>	CĐR2.1, CĐR2.2, CĐR2.3, CĐR3.1, CĐR3.2, CĐR3.3, CĐR3.4.

TT	Nội dung giảng dạy	Số tiết	Phương Pháp dạy - học	CĐR học phần
			<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tra từ chủ đề du lịch và điểm du lịch, luyện tập kỹ năng đọc và làm bài tập xác định quan điểm của tác giả tr. 80-87 tài liệu [1].</li> <li>- Luyện đọc bài đọc 35 và 36 tr. 207-218 tài liệu [2].</li> </ul>	
15	<p><b>General Review</b></p> <p><b>Mục tiêu bài:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thực hành đọc hiểu, ôn tập từ vựng và các kỹ đọc đã được học.</li> </ul> <p><b>Nội dung cụ thể:</b></p> <p>Practice Test</p>	2 (2LT, 0 TH)	<p><b>Thuyết trình, giảng giải, thảo luận, tổ chức học theo nhóm</b></p> <p><b>Giảng viên:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hệ thống lại kiến thức ngữ pháp và từ vựng từ bài 1 đến bài 6.</li> <li>- Hướng dẫn sinh viên kỹ năng làm bài thi.</li> <li>- Giao bài tập cho sinh viên.</li> <li>- Nhận xét đánh giá bài làm của sinh viên.</li> </ul> <p><b>Sinh viên:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Quan sát, ghi chép, thực hiện yêu cầu được giao.</li> <li>- Thực hành kỹ năng làm bài thi tr. 88-97 tài liệu [1].</li> <li>- Ôn tập lại các kiến thức ngữ pháp, từ vựng đã học, tài liệu [2].</li> </ul>	CĐR2.1, CĐR2.2, CĐR2.3, CĐR3.1, CĐR3.2, CĐR3.3, CĐR3.4.

Hải Dương, ngày 24 tháng 9 năm 2020

KT.HIỆU TRƯỞNG  
PHÓ HIỆU TRƯỞNG



TS. Nguyễn Thị Kim Nguyên

TRƯỞNG KHOA



Nguyễn Đăng Tiến

TRƯỞNG BỘ MÔN



Trịnh Thị Chuyên

